TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS - ST
Ngày: 15/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khẩn, cán bộ hưu trí.
Ông Nguyễn Văn Lĩnh, Bí thư đoàn xã Quỳnh Liên.
Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 28/2021/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 52/2021/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Thạc Q; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 22 tháng 05 năm 1998, tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn A, xã Q1, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Lê Thạc S (đã chết); Họ tên mẹ: Văn Thị H1; Sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: ngày 25/06/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã H tuyên phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Theo bản án số 57/2019/HSST, đã chấp hành xong ngày 25/12/2020; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 30/8/2017 bị Công an thị xã H xử phạt VPHC về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" tại Quyết định số 156/QĐ-VPHC. Ngày 14/7/2015: bị Công an thị xã H xử phạt VPHC về hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tại Quyết định số 53290/QĐ-XPVPHC; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến ngày 24/01/2021; Ngày 11/3/2021 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; hiện đang bị tạm giam trong vụ án trộm cắp tài sản khác từ ngày 12/3/2021 đến nay, có mặt.

Bị hại: Chị Văn Thị T, sinh năm 1965, vắng mặt.
Nơi cư trú: thôn B, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Chị Lê Thị L, sinh năm 1969, có mặt.
Nơi cư trú: Thôn C, xã Q1, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

Anh Đậu Minh M, sinh năm 1991, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn D, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 13/01/2021, Đậu Minh M đến nhà của Lê Thạc Q rủ Q đi chơi. M điều khiển xe mô tô biển số 37L1-534.59 chở theo Lê Thạc Q đi xuống khu vực đường liên thôn. Khi đi qua nhà chị Văn Thị T thì Mùi thấy nhà chị T không có ai ở nhà, trong vườn có 01 con chó đang bị cột dưới gốc cây thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đậu Minh M nói với Lê Thạc Q bắt trộm chó thì Q đồng ý. M chở Q vào trong sân nhà, Lê Thạc Q chạy đến gốc cây mở dây cột chó, sau đó cả Q và M bắt chó bỏ vào 01 bì xác rắn cột lại. Sau đó cả hai đưa chó vừa bị bắt trộm đến nhà chị Lê Thị L bán cho chị L với giá 630.000 đồng. M lấy 400.000 đồng, Q lấy 230.000 đồng tiêu xài hết. Đến 09 giờ cùng ngày, chị Văn Thị T về nhà phát hiện mình bị mất trộm tài sản nên trình báo cơ quan công an. Ngày 15/01/2021, biết hành vi của mình đã bị phát hiện nên Lê Thạc Q đến Cơ quan công an đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã H đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND thị xã H kết luận: 01 cá thể chó lông màu đen có đốm trắng ở cổ, chân màu vàng, giống đực có khối lượng 09 kilôgam có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 630.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-HM, ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố bị cáo Lê Thạc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thạc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thạc Q từ 06-09 tháng tù. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2021 - 24/01/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Văn Thị T đã nhận được chó bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường gì khác nên miễn xét. Chị Lê Thị L đã mua lại chó từ Lê Thạc Q và Đậu Minh M, đã giao nộp lại chó cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu Lê Thạc Q và Đậu Minh M hoàn trả lại số tiền mua chó nên miễn xét.

Vật chứng vụ án:

- 01 cá thể chó giống đực màu đen có đốm trắng của chị Văn Thị T, cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 37L1-534.59 do Đậu Minh M sử dụng đi trộm chó là của anh Đậu Minh Ng, anh Ng không biết Mùi sử dụng đi trộm chó nên Cơ quan CSĐT không thu giữ nên miễn xét.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Lê Thạc Q số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). Vì đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ bán chó.

Trong vụ án này có Đậu Minh M cùng trộm chó với Lê Thạc Q, nhưng vì tài sản chiếm đoạt trị giá dưới 2.000.000 đồng, Đậu Minh M không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Đậu Minh M không phải chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt VPHC về hành vi trộm cắp tài sản đối với Đậu Minh M.

Đối với chị Lê Thị L là người mua chó của Lê Thạc Q và Đậu Minh M mang đến, nhưng không biết được đây là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan CSĐT đã nhắc nhở là đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 13/01/2021, tại nhà chị Văn Thị T. Lợi dụng lúc gia đình không có ai ở nhà, Lê Thạc Q cùng Đậu Minh M đã lén lút bắt trộm 01 cá thể chó giống đực có màu đen đốm trắng của chị Văn Thị T đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Giá trị tài sản đã được định giá là 630.000 đồng. Lê Thạc Q đã có 01 tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, bởi vậy Q phải chịu trách nhiệm hình sự.

Quá trình phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do không muốn lao động chân chính, coi thường pháp luật nên đã thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Thạc Q phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình thường của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện.

[4] Bị cáo Lê Thạc Q phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu

thú quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong thời gian cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản trong vụ án khác. Do đó xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 cá thể chó giống đực màu đen có đốm trắng của chị Văn Thị T, cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 37L1-534.59 do Đậu Minh M sử dụng đi trộm chó là của anh Đậu Minh Ng, anh Ng không biết Mùi sử dụng đi trộm chó nên Cơ quan CSĐT không thu giữ nên miễn xét.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Lê Thạc Q số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). Vì đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ bán chó.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Văn Thị T đã nhận được chó bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường gì khác nên miễn xét. Chị Lê Thị L đã mua lại chó từ Lê Thạc Q và Đậu Minh M đã giao nộp lại chó cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu Lê Thạc Q và Đậu Minh M hoàn trả lại số tiền mua chó nên miễn xét.

[8] Trong vụ án này có Đậu Minh M cùng trộm chó với Lê Thạc Q, nhưng vì tài sản chiếm đoạt trị giá dưới 2.000.000 đồng, Đậu Minh M không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Đậu Minh M không phải chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt VPHC về hành vi trộm cắp tài sản đối với Đậu Minh M.

Đối với chị Lê Thị L là người mua chó của Lê Thạc Q và Đậu Minh M mang đến, nhưng không biết được đây là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan CSĐT đã nhắc nhở là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thạc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thạc Q 06 (Sáu) tháng tù. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến 24/01/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Truy thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Lê Thạc Q số tiền 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Thạc Quân phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; các đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại; Người liên quan;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn